

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

<b>A. Các quy định chung</b>	
<b>E-ĐKC 1.4</b>	Chủ đầu tư là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.7</b>	Công trình bao gồm: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm Công trường tại: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.16</b>	Ngày hoàn thành là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.17</b>	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.18</b>	Ngày khởi công là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.19</b>	Nhà thầu là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 1.29</b>	- Tư vấn quản lý dự án: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng - Tư vấn giám sát là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 2.1</b>	Hoàn thành từng phần: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 2.3(i)</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 5.2</b>	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 02 % giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến “Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng” - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
<b>E-ĐKC 5.4</b>	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 8.2(d)</b>	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá: “05” ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
<b>E-ĐKC 8.8(a)</b>	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu “03” ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường.

<b>E-ĐKC 8.11</b>	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: “15” ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
<b>E-ĐKC 9.3</b>	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá “05” ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
<b>E-ĐKC 11.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 11.2</b>	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: <b>30%</b> giá hợp đồng [ <i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i> ].
<b>E-ĐKC 11.4</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ “Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng”
<b>E-ĐKC 19.1</b>	Yêu cầu về bảo hiểm: “Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng”
<b>E-ĐKC 20.1(a)</b>	Thời gian bảo hành công trình “Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng” ngày, kể từ ngày___ tháng___ năm___
<b>E-ĐKC 21</b>	Thông tin về Công trường là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 24</b>	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 27.2</b>	Thời gian để tiến hành hòa giải: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng Giải quyết tranh chấp: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>B. Quản lý thời gian</b>	
<b>E-ĐKC 28</b>	- Ngày khởi công: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng - Ngày hoàn thành dự kiến: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 29.1</b>	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng “07 ngày” từ ngày ký Hợp đồng.
<b>E-ĐKC 29.4</b>	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật “2.000.000 VND”.
<b>E-ĐKC 30.7</b>	Các trường hợp khác: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>C. Quản lý chất lượng</b>	
<b>E-ĐKC 33.2</b>	Vật tư, máy móc, thiết bị: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>D. Quản lý chi phí</b>	
<b>E-ĐKC 40</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói
<b>E-ĐKC 41.1</b>	Giá hợp đồng: “Cố định”
<b>E-ĐKC 42.1</b>	- Tạm ứng: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng

	- Thời gian tạm ứng: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 44.1</b>	Phương thức thanh toán: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 45</b>	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng
<b>E-ĐKC 46.1</b>	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
<b>E-ĐKC 47.1(d)</b>	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng/.
<b>E-ĐKC 47.7</b>	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu “0%” giá trị giảm giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 49.1</b>	Mức phạt: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 49.2</b>	Bồi thường thiệt hại: “Áp dụng”: - <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i>
<b>E-ĐKC 49.3</b>	Thưởng hợp đồng: " <i>không áp dụng</i> "
<b>E. Kết thúc hợp đồng</b>	
<b>E-ĐKC 54</b>	Thời gian bàn giao công trình: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 55.1</b>	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Thể hiện rõ khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng
<b>E-ĐKC 55.2</b>	Số tiền giữ lại: 141.000.000 VND.
<b>E-ĐKC 56.1(a)</b>	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong “30” ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.